

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 2664/2022/DS-ST

Ngày: 18-7-2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Thanh Giàu

2. Ông Trần Đăng Vạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Huệ – Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 58/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 4145/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4146/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT

Trụ sở: Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1979, là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 248/2021/UQ-CNBT ngày 01 tháng 11 năm 2021

Địa chỉ liên hệ: Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Nguyễn Như N, sinh năm 1988

Địa chỉ: phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Nguyễn Thanh T có đơn xin vắng mặt; ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Nguyễn Như N vắng mặt không rõ lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT trình bày:

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, ông Nguyễn Thanh Đ có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) – Chi nhánh Bình Thạnh – Phòng giao dịch Bình Triệu Hợp đồng tín dụng số LD1935900154 (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) để vay số tiền 200.000.000 đồng; Mục đích vay tiêu dùng; Thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 25 tháng 12 năm 2019 đến ngày 25 tháng 12 năm 2024); Mức lãi suất cho 06 tháng đầu tiên là 16,5% và tại thời điểm bắt đầu tháng thứ 07 kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng thì lãi suất của toàn bộ dư nợ vay được áp dụng theo mức lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân 13 tháng Việt Nam đồng lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng cộng biên độ 9%/năm được điều chỉnh 03 tháng/lần và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước về lãi suất cho vay; Phương thức trả nợ: Vốn gốc và lãi vay trả ngày 25 hàng tháng, lãi sẽ tính trên dư nợ giảm dần; Tài sản bảo đảm: Tín chấp.

Ngay sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, trong ngày 25 tháng 12 năm 2019, Ngân hàng đã tiến hành giải ngân số tiền vay 200.000.000 đồng vào tài khoản số: 060239457285 của ông Nguyễn Thanh Đ mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT.

Từ khi ký hợp đồng cho đến ngày 03 tháng 9 năm 2021, ông Đ đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng số vốn gốc là 63.365.000 đồng và tổng số tiền lãi là 32.139.479 đồng. Do ông Đ không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào nữa nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn từ ngày 03 tháng 9 năm 2021.

Tính đến ngày 18 tháng 7 năm 2022, ông Đ còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 158.791.740 đồng, gồm: 136.635.000 đồng nợ gốc, 17.377.067 đồng nợ lãi trong hạn, 3.951.070 đồng nợ lãi quá hạn tính trên nợ gốc (lãi suất quá hạn áp dụng = 150% x lãi suất trong hạn) và 828.603 đồng lãi phạt chậm trả tính trên lãi (lãi phạt chậm trả áp dụng = 10% x lãi suất trong hạn).

Do khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Thanh Đ phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 18 tháng 7 năm 2022 là 158.791.740 đồng, gồm: 136.635.000 đồng nợ gốc, 17.377.067 đồng nợ lãi trong hạn, 3.951.070 đồng nợ lãi quá hạn tính trên nợ gốc và 828.603 đồng lãi phạt chậm trả tính trên lãi. Ông Nguyễn Thanh Đ phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh của Hợp đồng từ ngày 19 tháng 7 năm 2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập cho ông Nguyễn Thanh Đ, bà Trần Nguyễn Như N đến Tòa án để trình bày lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận,

công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Đ và bà Ngân đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; ông có nộp cho Tòa án bằng tính lãi chi tiết đối với khách hàng Nguyễn Thanh Đ tính đến ngày Tòa án xét xử vụ án (ngày 18 tháng 7 năm 2022).

Bị đơn ông Nguyễn Thanh Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Nguyễn Như N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do;

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật; Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Xác định đúng người tham gia tố tụng; Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ lời khai của đương sự trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT nộp đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh Đ phải thanh toán khoản nợ còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số LD1935900154 ký ngày 25 tháng 12 năm 2019, ông Đ có nơi cư trú tại phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – ông Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn – ông Nguyễn Thanh Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Trần Nguyễn Như N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Nguyễn Như N.

[3] Xét yêu cầu của đương sự:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và lời trình bày, xác nhận của người đại diện hợp pháp của các đương sự, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, ông Nguyễn Thanh Đ có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT Hợp đồng tín dụng số LD1935900154 để vay số tiền 200.000.000 đồng; Mục đích vay tiêu dùng; Thời hạn vay 60 tháng (ngày hết hạn: 25 tháng 12 năm 2024); Mức lãi suất cho 06 tháng đầu tiên là 16,5% và từ thời điểm bắt đầu tháng thứ 07 kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng thì lãi suất của toàn bộ dư nợ vay được áp dụng theo mức lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân 13 tháng Việt Nam đồng lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng cộng biên độ 9%/năm được điều chỉnh 03 tháng/lần và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước về lãi suất cho vay; Phương thức trả nợ: Vốn gốc và lãi vay trả ngày 25 hàng tháng, lãi sẽ tính trên dư nợ giảm dần; Tài sản bảo đảm: Tín chấp.

Sau khi ký hợp đồng, ông Đ được giải ngân số tiền vay là 200.000.000 đồng vào tài khoản số: 060239457285 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ đã thanh toán cho Ngân hàng được 63.365.000 đồng tiền gốc và 32.139.479 đồng tiền lãi, sau đó thì không trả nữa. Qua nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Đ vẫn không có thiện chí trả nợ nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn từ ngày 03 tháng 9 năm 2021. Tính đến ngày Tòa án xét xử vụ án (ngày 18 tháng 7 năm 2022), ông Đ còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền 158.791.740 đồng, gồm: 136.635.000 đồng nợ gốc, 17.377.067 đồng nợ lãi trong hạn, 3.951.070 đồng nợ lãi quá hạn tính trên nợ gốc và 828.603 đồng lãi phạt chậm trả tính trên lãi.

Theo kết quả xác minh của Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức thì ông Đ có vợ tên là bà Trần Nguyễn Như N và cùng nơi cư trú với ông Đ. Tuy nhiên, nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu ông Đ có trách nhiệm trả nợ, không yêu cầu bà Ngân liên đới trách nhiệm trả.

Xét phía ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết. Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Đ đều vắng mặt và không gửi ý kiến, giấy tờ tài liệu liên quan đến tranh chấp nêu trên cho Tòa án. Do đó việc nguyên đơn yêu cầu ông Đ thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp với thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các quy định của pháp luật nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 13 của Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì việc nguyên đơn yêu cầu phía bị đơn phải trả khoản lãi phát sinh kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2022 trên số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định trong Hợp đồng cho đến khi thi hành án xong là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 466 và khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh Đ phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 158.791.740 đồng, gồm: 136.635.000 đồng nợ gốc, 17.377.067 đồng nợ lãi trong hạn, 3.951.070 đồng nợ lãi quá hạn tính trên nợ gốc và 828.603 đồng lãi phạt chậm trả tính trên lãi, thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2022 cho đến khi thi hành án xong, ông Đ còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[4] Về án phí: Bị đơn – ông Nguyễn Thanh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 184; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 4, Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT:

Buộc ông Nguyễn Thanh Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT số tiền 158.791.740đ (*Một trăm năm mươi tám triệu bảy trăm chín mươi một nghìn bảy trăm bốn mươi đồng*), gồm: 136.635.000đ (*Một trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) nợ gốc, 17.377.067đ (*Mười bảy triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi bảy đồng*) nợ lãi trong hạn, 3.951.070đ (*Ba triệu chín trăm năm mươi một nghìn không trăm bảy mươi đồng*) nợ lãi quá hạn tính trên nợ gốc và 828.603đ (*Tám trăm hai mươi tám nghìn sáu trăm lẻ ba đồng*) lãi phạt chậm trả tính trên lãi theo Hợp đồng tín dụng số LD1935900154 ngày 25 tháng 12 năm 2019, thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2022 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Thanh Đ còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán,

theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT thì lãi suất mà ông Đ phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Thanh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 7.939.587 đồng, nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.548.205 đồng theo Biên lai thu tạm ứng số: AA/2021/0025435 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Quyên